

Số: /KH-BVĐKT

Bắc Giang, ngày tháng 10 năm 2023

KẾ HOẠCH
Khám sức khỏe định kỳ cho viên chức và người lao động
Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Giang năm 2023

Căn cứ Thông tư số 14/2013/TT-BYT ngày 02/6/2014 của Bộ Y tế về việc Hướng dẫn khám sức khỏe; Bệnh viện xây dựng Kế hoạch khám sức khỏe định kỳ cho viên chức, người lao động năm 2023 như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

Kiểm tra định kỳ tình hình sức khỏe, kịp thời phát hiện và điều trị các loại bệnh làm ảnh hưởng đến sức khỏe và năng suất lao động, đồng thời tăng cường các hoạt động bổ sung kiến thức về chăm sóc và bảo vệ sức khỏe cho viên chức và người lao động.

2. Yêu cầu

Hoạt động khám sức khỏe phải được tổ chức chất lượng, hiệu quả và không làm ảnh hưởng tới nhiệm vụ chuyên môn của các khoa, phòng và trung tâm.

II. Thời gian và địa điểm thực hiện

1. Thời gian dự kiến: Từ ngày 24/10/2023 đến hết ngày 29/10/2023; sáng từ 7h30 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 16h30.

2. Thời gian và địa điểm lấy máu: Dự kiến từ ngày 24/10/2023 đến hết ngày 27/10/2023; buổi sáng từ 7h00 - 10h30.

- Ban Giám đốc, khối phòng thực hiện lấy máu tại tầng 1 nhà G; dự kiến ngày 24/10/2023.

- Các khoa lâm sàng, cận lâm sàng và trung tâm lấy máu tại các đơn vị của mình; dự kiến từ ngày 25/10/2023 đến hết ngày 27/10/2023.

3. Thời gian và địa điểm siêu âm và chụp Xquang

- Thời gian: Dự kiến ngày 28/10/2023 đến ngày 29/10/2023, sáng từ 7h30 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 16h30.

- Địa điểm: Khoa Thăm dò chức năng và khu Ngoại trú nhà H.

4. Khám lâm sàng và kết luận

- Thời gian: Ngày 28 - 29/10/2023; sáng từ 7h30 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 16h30.

- Địa điểm: Tại khoa Khám bệnh.

III. Đối tượng

Toàn thể viên chức, người lao động đang công tác tại Bệnh viện.

IV. Nội dung thực hiện

1. Nội dung khám và kết luận sức khỏe: Theo Thông tư số 14/2013/TT-BYT ngày 06/5/2013 quy định về Hướng dẫn khám sức khỏe.

- Khám thể lực: Chiều cao, cân nặng, mạch, huyết áp, nhiệt độ, nhịp thở, vòng ngực trung bình...

- Khám lâm sàng: Tuần hoàn, hô hấp, tiêu hóa, thận - tiết niệu - sinh dục, thần kinh, tâm thần, hệ vận động, nội tiết, da liễu, sản phụ khoa, mắt, tai mũi họng, răng hàm mặt.

- Khám cận lâm sàng: Xét nghiệm máu (huyết học, sinh hóa, vi sinh), chẩn đoán hình ảnh (XQ tim phổi), siêu âm ổ bụng, siêu âm vú, siêu âm tuyến giáp.

2. Kinh phí thực hiện: Chi phí khám sức khỏe định kỳ bao gồm: Công khám (hoặc thanh toán làm thêm giờ), tiền mua vật tư, hóa chất, sinh phẩm, thuốc, công cụ, dụng cụ... được hạch toán vào chi phí hoạt động thường xuyên.

V. Tổ chức thực hiện

1. Phòng Tổ chức cán bộ

Xây dựng kế hoạch, lịch khám sức khỏe, phát, nhận sổ khám và tổng hợp kết quả khám sức khỏe của viên chức và người lao động báo cáo Ban Giám đốc theo quy định.

2. Khoa Khám bệnh

- Nhập đăng ký thông tin khám bệnh của toàn bộ viên chức, người lao động Bệnh viện trên hệ thống phần mềm.

- Bố trí các bàn khám đảm bảo công tác khám sức khỏe cho cán bộ được thuận tiện và hiệu quả.

- Ghi đầy đủ kết quả khám sức khỏe và phân loại sức khỏe vào sổ khám.

- Phối hợp phòng Kế hoạch tổng hợp, phòng Tổ chức cán bộ và các khoa phòng bố trí cán bộ tham gia thực hiện khám trên cơ sở định mức nhân lực.

- Phối hợp phòng Tài chính kế toán theo dõi, chấm công và tổng hợp chi phí đề nghị thanh toán, chi trả cán bộ trên cơ sở định mức nhân lực và chấm công thực tế ngày làm.

3. Phòng Điều dưỡng

- Thực hiện lấy máu cho Ban Giám đốc, viên chức, người lao động thuộc khối phòng tại tầng 01 nhà G.

- Phối hợp với các bộ phận tổ chức lấy máu và vận chuyển máu về các khoa

xét nghiệm.

4. Phòng Hành Chính quản trị, Công nghệ thông tin

- Phòng Hành chính quản trị phối hợp khoa Khám bệnh, phòng Điều dưỡng chuẩn bị các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị...để bố trí các bàn khám xong trước ngày 23/10/2023.

- Phòng Công nghệ thông tin phối hợp khoa Khám bệnh và các bộ phận liên quan trong quá trình nhập thông tin khám bệnh, chỉ định xét nghiệm trên hệ thống phần mềm.

5. Phòng Vật tư, khoa Dược, Công nghệ thông tin

- Phối hợp đảm bảo các điều kiện về thuốc, vật tư, trang thiết bị, máy móc phục vụ cho công tác khám sức khỏe.

6. Các khoa Cận lâm sàng

Bố trí, sắp xếp cán bộ, trang thiết bị để thực hiện các nội dung khám cận lâm sàng.

7. Các khoa, phòng, trung tâm

- Nhận sổ khám sức khỏe tại phòng Tổ chức cán bộ ngày 16/10/2023 (những đơn vị chưa nộp sổ về phòng Tổ chức cán bộ, đề nghị chủ động mang sổ đi khám). Lưu ý: Khi khoa, phòng, trung tâm đi gửi mẫu xét nghiệm máu đề nghị đem theo sổ để khoa cận lâm sàng ghi kết quả vào sổ.

- Nộp sổ khám sức khỏe và bảng tổng hợp kết quả khám sức khỏe về phòng Tổ chức cán bộ (đồng chí Dương Thị Yên Khánh, sdt: 0963013398) trước ngày 09/11/2023.

- Sắp xếp cán bộ của đơn vị mình thực hiện lấy mẫu tại đơn vị, vận chuyển mẫu lên các khoa cận lâm sàng theo kế hoạch.

- Sẵn sàng chuẩn bị nhân lực để tham gia khám sức khỏe khi được phân công.

Khám sức khỏe định kỳ là nhiệm vụ quan trọng của Bệnh viện. Đề nghị các khoa, phòng, trung tâm và các cá nhân được phân công nhiệm vụ tích cực, chủ động, phối hợp nghiêm túc thực hiện để hoàn thành tốt nhiệm vụ./.

(Gửi kèm Sơ đồ hướng dẫn quy trình thực hiện khám sức khỏe)

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc;
- Các khoa, phòng, trung tâm;
- Lưu: VT, TCCB.

GIÁM ĐỐC

Thân Trọng Hưng

BIỂU 01a
DANH MỤC KHÁM SỨC KHOẺ CHO VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG

STT	Nội dung khám	<= 40 tuổi		> 40 tuổi		Ghi chú
		Nam	Nữ	Nam	Nữ	
	Nội dung bắt buộc theo quy định					
I	Khám lâm sàng					
1	Khám Nội khoa tổng quát	+	+	+	+	Bác sĩ khám và tư vấn. Đo chiều cao, cân nặng, vòng bụng, BMI, huyết áp, nhịp tim, tần số thở nhằm phát hiện và đánh giá yếu tố nguy cơ bệnh lý, đánh giá thể lực.
2	Khám Ngoại	+	+	+	+	Tư vấn, kê đơn, điều trị khi có bệnh lý.
3	Khám Tai - Mũi - Họng	+	+	+	+	Tư vấn, kê đơn, điều trị khi có bệnh lý.
4	Khám Mắt	+	+	+	+	Tư vấn, phòng và điều trị khi có bệnh lý về mắt.
5	Khám Răng Hàm Mặt	+	+	+	+	Khám kiểm tra các bệnh lý về răng, hàm, mặt - tư vấn, kê đơn, hướng dẫn cách điều trị khi có bệnh lý về răng, hàm, mặt.
6	Khám Da liễu	+	+	+	+	Khám tư vấn kê đơn khi có bệnh lý về da liễu.
7	Khám Phụ sản	-	+	-	+	Nữ đã quan hệ tình dục khám Mỏ vệt dùng 1 lần .

II	Xét nghiệm					
1	Tổng phân tích tế bào máu ngoại vi	+	+	+	+	Phân tích 24 thông số.... phát hiện các bệnh lý về máu và cơ quan tạo máu, thiếu máu, suy tủy, ung thư máu, sốt do nhiễm trùng, do virus ...
2	HBsAg miễn dịch tự động HCVAb miễn dịch tự động	+	+	+	+	Sàng lọc phát hiện mang virus Viêm gan B, Viêm gan C
3	Định lượng Ure [Máu]	+	+	+	+	
4	Định lượng Glucose [Máu]	+	+	+	+	Xác định mức độ đường trong máu.
5	Định lượng (Creatinin) [Máu]	+	+	+	+	Chức năng thận
6	Đo hoạt độ (GOT) [Máu]	+	+	+	+	Chức năng gan: viêm gan cấp, mãn tổn thương nhu mô gan...
7	Đo hoạt độ (GPT) [Máu]	+	+	+	+	Chức năng gan: viêm gan cấp, mãn tổn thương nhu mô gan...
8	Đo hoạt độ (GGT) [Máu]	+	+	+	+	Tổn thương gan do rượu, bệnh mạn tính...
9	Định lượng Acid Uric [Máu]	+	+	+	+	Xác định bệnh Gout - bệnh lý về khớp.
10	Định lượng Cholesterol	+	+	+	+	Bộ xét nghiệm đánh giá tình trạng chuyển hóa lipid máu (chuyển hóa mỡ máu, cao mỡ máu) đánh giá mức độ cao mỡ máu. Dự phòng nguy cơ biến chứng trầm trọng: đột quỵ tim (nhồi máu cơ tim), đột quỵ não (tai biến mạch máu não).
11	Định lượng HDL-C	+	+	+	+	
12	Định lượng LDL-C	+	+	+	+	
13	Định lượng Triglycerid	+	+	+	+	

III		Chẩn đoán cận lâm sàng				
1	Chụp Xquang tim phổi thẳng	+	+	+	+	Xquang kỹ thuật số lưu kết quả điện tử (Phụ nữ có thai hay nghi ngờ có thai không chụp - Chụp khi có chỉ định của Bác sĩ). Kiểm tra và phát hiện các vấn đề bất thường của bóng tim phổi.
2	Điện tim	-	-	+	+	- Kỹ thuật thăm dò chức năng, phát hiện các dấu hiệu bệnh lý về tim mạch. Phát hiện các bất thường để chẩn đoán và định hướng các bệnh về tim mạch. - Khoa lâm sàng điện tim tại các khoa, trung tâm; - Ban Giám đốc, khối phòng, các khoa không có máy điện tim: làm điện tim tại khoa Khám bệnh;
IV		Chẩn đoán hình ảnh - Thăm dò chức năng				
1	Siêu âm vú	-	+	-	+	Phát hiện bất thường về tuyến vú. Kiểm tra mật độ vú, hình ảnh tuyến vú, phát hiện nang, nhân xơ, u hạch bất thường..
2	Siêu âm tuyến giáp	+	+	+	+	Phát hiện bất thường về tuyến giáp. Kiểm tra kích thước, hình ảnh tuyến giáp phát hiện nang, nhân, u.
3	Siêu âm ổ bụng (làm thêm phần phụ với nữ và tuyến tiền liệt với nam)	+	+	+	+	KT hình ảnh gan, mật, thận, lách, tụy, bàng quang, tử cung phần phụ với nữ và tiền liệt tuyến với nam.

BIỂU 02**NHÂN LỰC ĐỊNH MỨC THỰC HIỆN KHÁM SỨC KHOẺ ĐỊNH KỲ**

TT	Nội dung	Nhân lực	Nơi thực hiện
1	Quản lý, điều hành, kết luận	Lãnh đạo khoa Khám bệnh, phòng KHTH, TCCB	
2	Phân luồng, hướng dẫn	02 công tác xã hội, 2 TCCB	Khoa Khám bệnh
3	Khám thể lực, đo huyết áp	02 Cán bộ	Khoa Khám bệnh
4	Khám nội	Toàn bộ nhân lực khoa Khám bệnh	Khoa Khám bệnh
5	Khám ngoại	02 bác sĩ	Khoa Khám bệnh
6	Khám sản	02 bác sĩ	Khoa Phụ sản
7	Khám chuyên khoa	- 01 bác sĩ khoa Tai Mũi Họng; - 01 bác sĩ khoa Răng Hàm mặt; - 01 bác sĩ khoa Mắt; - 01 bác sĩ khoa Da liễu.	Khoa Khám bệnh
8	Chẩn đoán hình ảnh	03 bác sĩ, 04 KTV	- Chụp X-quang tại khoa CDHA, - Siêu âm tại khu ngoại trú
9	Thăm dò chức năng	Toàn bộ nhân lực khoa Thăm dò chức năng	- Siêu âm tại Khoa TDCN
10	Xét nghiệm	03 sinh hoá, 02 huyết học, 02 vi sinh	Khoa Huyết học, Hóa sinh, Vi sinh
11	Tổng hợp, hành chính	03 cán bộ	